

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	DSGND.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE	
1	2021/6/10	3D	T-VNM-21-06-001	Long_Zheng_Juin	Long_Zheng_Juin	Wen_Hsien_Jui	0.5 ≤, ≤ 6	± 0.1
2							6 <, ≤ 30	± 0.2
3							30 <, ≤ 120	± 0.3
4							120 <, ≤ 400	± 0.5

註記(Note):

1.指示外全角系面加工(SC-137)

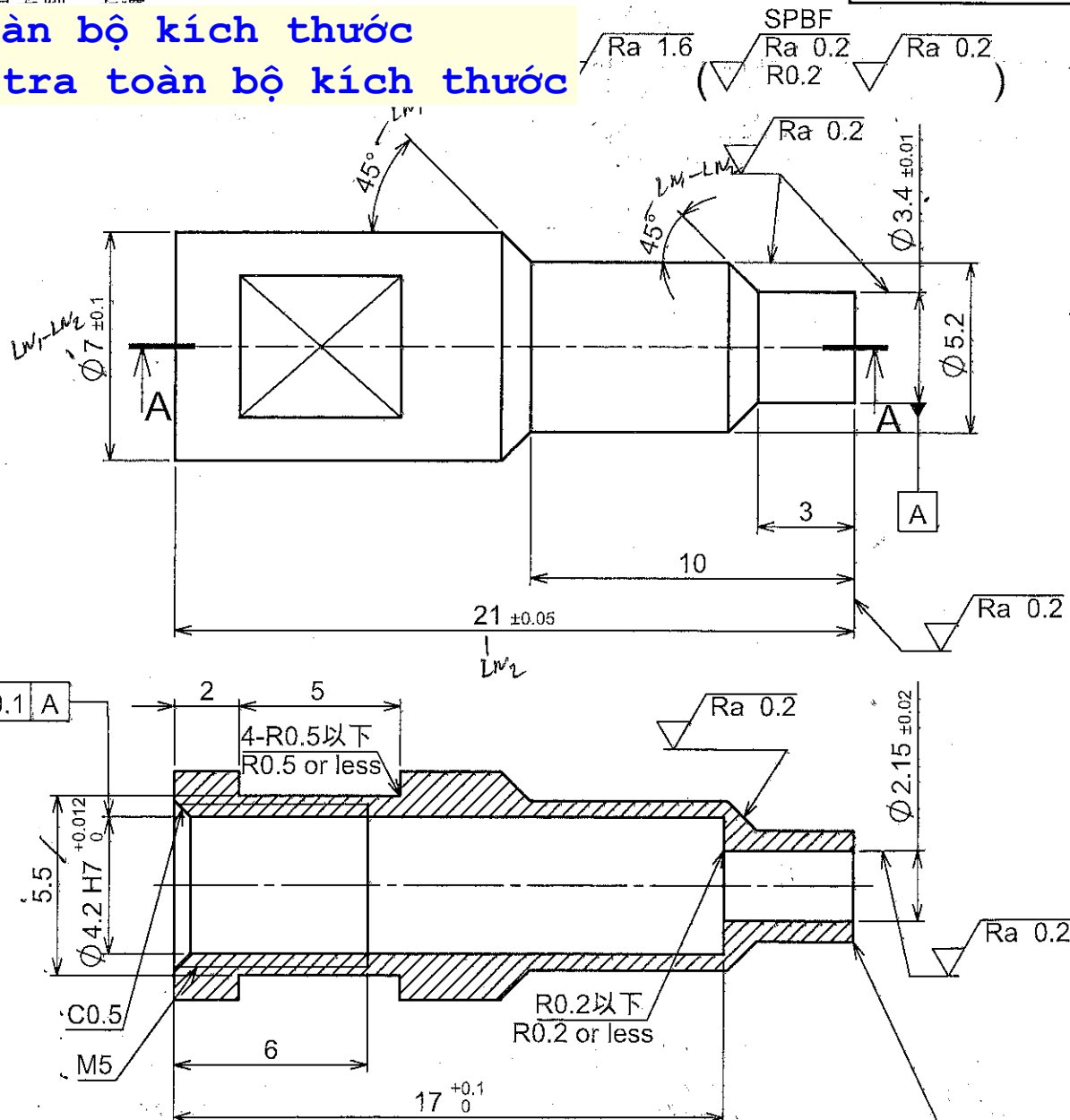
1.Unspecified all corners: Perform slight chamfering.

2.不可有毛刺 毛邊

TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED APPLIES JIS B 0405-m, JIS B 0410-k

FINISH MARKS

LN ok toàn bộ kích thước
KA kiểm tra toàn bộ kích thước



不可倒角,不可有毛刺、毛邊。

should not be chamfered, no burr or protuberance.

414 2021 11.156

SECTION A-A

2011 60 VL

CHKD.	MATERIAL	SCALE	TITLE	PARTS NAME
Wen_Hsien_Jui	C1720	5:1	部品図 PART DRAWING	マスキングスリーブ MASKING SLEEVE
DSGND.	SURFACE	SIZE	部品圖 部品图	掩蔽套筒 掩蔽套筒
Chen_Mei_Hua	HG(315DC-180M)	A4	DATE	DWG.No.
DWN.	QUENCH&TEMPER			
Long_Zheng_Juin	HRC 37°~45°		2021/06/10	S785409

MAEUCHI MOTOR CO.,LTD.

414140156.S785409-01 06/02/2022

SNO: **S785409**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: C1720 Ø8 X 26	LN1:12 KA:1 HT:40 KT